

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THOẠI SƠN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 08-8-2022  
V/v “*Tranh chấp hôn nhân và gia  
đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Mỹ Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Đức
2. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lâm Trí Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 233/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp hôn nhân và gia đình: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 147/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim K, sinh năm 1990 (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp ĐS1, thị trấn NS, huyện ThS, tỉnh An Giang

- Bị đơn: Anh Đoàn Văn U, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TB, xã VC, huyện ThS, tỉnh An Giang

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Kim K trình bày:*

Chị và anh U do tự tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2010, có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2016 tại UBND xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn. Trong thời gian chung sống giữa chị và anh U phát sinh mâu thuẫn do anh U thường xuyên nhậu nhẹt, không chăm lo cho gia đình mặc dù chị đã nhiều lần khuyên nhủ, anh U cũng hứa sẽ thay đổi nhưng không làm được, vợ chồng vì vậy mà thường xuyên cãi vã, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên chị K yêu cầu ly hôn với anh U.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị và anh U không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức các phiên hòa giải để chị K và anh U thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh U nhưng anh U đều vắng mặt không lý do nên việc hòa giải không tiến hành được. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án cũng đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh U nhưng anh U tiếp tục vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

Tại phiên tòa: Chị K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh U vắng mặt lần thứ hai không lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn trình bày quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án thụ lý, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ đảm bảo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; thành phần Hội đồng xét xử không thuộc trường hợp phải thay đổi. Chị K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh U vắng mặt lần thứ hai không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị K, cho chị K được ly hôn anh U; tài sản chung, nợ chung: Không xem xét. Chị K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

*[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:* Chị Nguyễn Thị Kim K và anh Đoàn Văn U chung sống với nhau có đăng ký kết hôn (Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 8, do UBND xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cấp ngày 15 tháng 02 năm 2016). Anh Đoàn Văn U có hộ khẩu thường trú tại: Ấp TB, xã VC, huyện ThS, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

*[2] Về tố tụng:* Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Kim K có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Đoàn Văn U vắng mặt lần thứ hai không lý do, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

*[3] Xét việc tranh chấp:*

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị K và anh U xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 15/02/2016 tại UBND xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, chị K trình bày nguyên nhân mâu thuẫn do anh U không tu chí làm ăn, chăm lo cho gia đình mà chỉ ham mê nhậu nhẹt, nhiều lần chị K khuyên nhủ và anh U cũng hứa sẽ sửa đổi nhưng không làm được, vợ chồng thường xuyên cãi nhau khiến cho cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được.

[3.2] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã mở các phiên hòa giải để hai bên có cơ hội hàn gắn nhưng anh U đều vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị K, điều này cho thấy mâu thuẫn của cả hai đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị K là có cơ sở. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị K, chị K được ly hôn với anh U.

*[4] Về con chung:* Chị K trình bày trong quá trình chung sống chị và anh U không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về tài sản chung*: Chị K không yêu cầu Tòa án giải quyết, anh U vắng mặt và không có văn bản nêu ý kiến và yêu cầu nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[6] *Về nợ chung*: Chị K trình bày không có nợ chung, anh U vắng mặt và cũng không có văn bản nêu ý kiến và yêu cầu nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[7] *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Kim K phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;*

*Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;*

*Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.*

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim K.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị Kim K được ly hôn anh Đoàn Văn U.

Giấy chứng nhận kết hôn số 8, do UBND xã Vĩnh Chánh, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang cấp ngày 15 tháng 02 năm 2016 cho chị Nguyễn Thị Kim K và anh Đoàn Văn U không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

2. *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Kim K phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng chị K đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009130 ngày 18/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, chị K không phải nộp thêm.

Anh Đoàn Văn U không phải chịu án phí.

Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Thoại Sơn (1);
- THADS huyện Thoại Sơn (1);
- UBND xã Vĩnh Chánh (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Mỹ Linh**